

Số: 158/2017/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 29 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 147/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2017 giữa:

-*Nguyên đơn:* Bà **Lê Nguyễn Thị Lệ H**, sinh năm 1986

Địa chỉ: k196/7 N, quận S, thành phố Đà Nẵng

-*Bị đơn:* Ông **Nguyễn Tấn L**, sinh năm 1984

Địa chỉ: k947/08 N, tổ 31 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Nguyễn Thị Lệ H và ông Nguyễn Tấn L (*Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 30, quyển số 01 do UBND phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13/3/2008*)

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Lê Nguyễn Thị Lệ H và ông Nguyễn Tấn L thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về quan hệ con chung:** bà Lê Nguyễn Thị Lệ H và ông Nguyễn Tấn L thống nhất tự nguyện thỏa thuận giao 02 con chung cháu Nguyễn Lê Tấn T, sinh ngày 28/3/2008 và cháu Nguyễn Lê Hoàng K, sinh ngày 6/10/2013 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (Ba

triệu đồng y), mỗi con 1.500.000đ/ tháng kể từ tháng 9/2017 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ quyết định có hiệu lực pháp luật(đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án)cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Về quan hệ tài sản chung:** bà Lê Nguyễn Thị Lệ H và ông Nguyễn Tấn L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về quan hệ nợ chung:** bà Lê Nguyễn Thị Lệ H và ông Nguyễn Tấn L xác định không có.

- **Về án phí :** Án phí HNGĐ sơ thẩm 150.000 đồng bà Lê Nguyễn Thị Lệ H và ông Nguyễn Tấn L phải chịu mỗi người 75.000 đồng nhưng bà H tự nguyện chịu 150.000đ. Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ 150.000 đồng ông L phải chịu nhưng bà H tự nguyện chịu thay toàn bộ án phí cho ông L và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng theo biên lai số 0001850 ngày 28/7/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận S, ĐN;
- UBND phường A, quận S, ĐN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Hồ Thị Mỹ Dung

